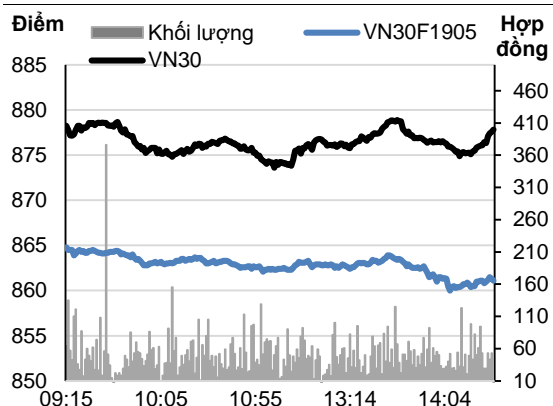


	Đóng cửa	+/-	KLGD
Đơn vị	Điểm	Điểm	cp/hợp đồng
VN30F1905	861.9	-4.3	70,407
VN30F1906	857.7	-6.3	289
VN30F1909	857.2	-5.8	45
VN30F1912	856.8	-3.2	92

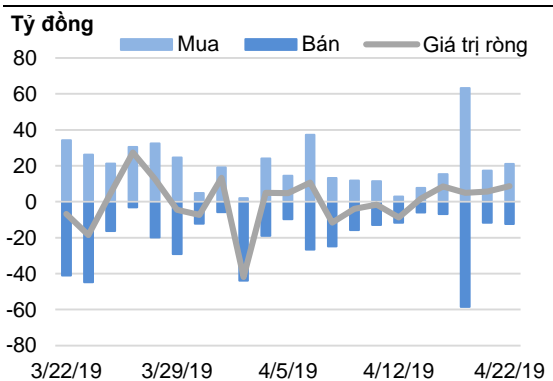
Nguồn: Bloomberg

Biểu đồ Intraday VN30 vs VN30F1905



Nguồn: Bloomberg

Cung cầu khối ngoại



Nguồn: Finpro

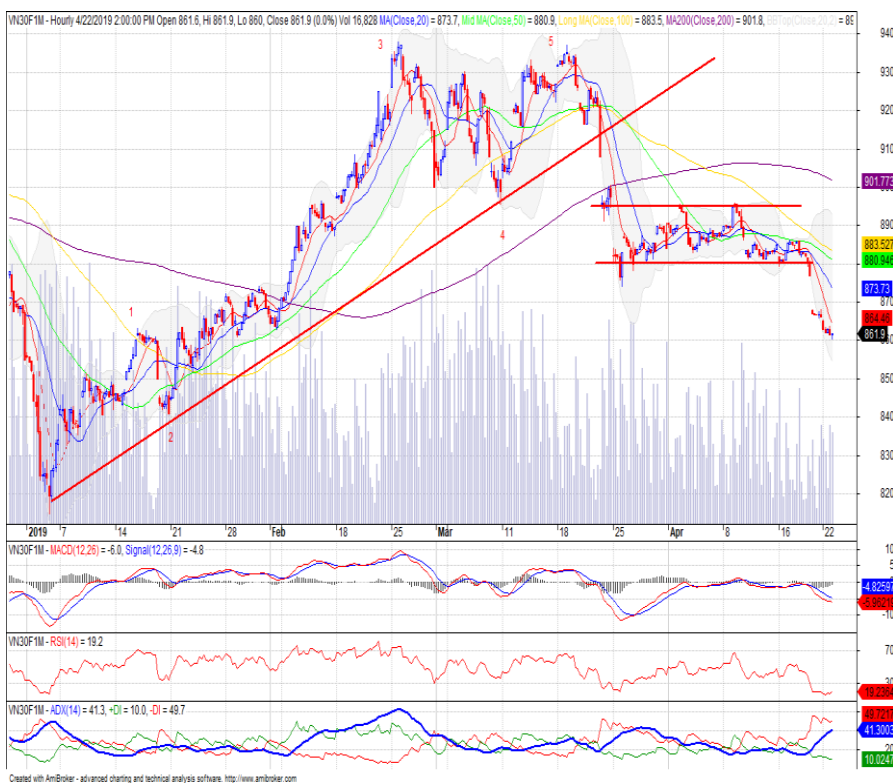
Giảm nhẹ

Tín hiệu kỹ thuật:

- VN30F1905 ghi nhận phiên điều chỉnh khi hợp đồng kiểm định lại ngưỡng hỗ trợ quan trọng quanh vùng 860 điểm. Giá đang cho thấy những tín hiệu tiêu cực khi đóng cửa dưới các nhóm MA quan trọng đặc biệt là ADX đang tăng. Tuy nhiên, hợp đồng vẫn giữ được hỗ trợ quanh 860 điểm do đó xu hướng sideway vẫn chiếm ưu thế.
- Nhà đầu tư nên chờ đợi sự breakout trước khi mở vị thế mới. Trong ngắn hạn, mức hỗ trợ quan trọng là vùng 860 điểm trong khi mức kháng cự là 868-870 điểm.

Chiến lược đầu tư:

- Short VN30F1905 nếu giá phá vùng 860 điểm và đi xuống. Mục tiêu là vùng 850 điểm. Dừng lỗ tại 865 điểm.



Xu hướng	VN30F1905 1H	VN30F1905 Daily
Ngắn hạn		Trung lập
Trung hạn		Trung lập
Hỗ trợ 1	865	860
Hỗ trợ 2	860	840
Kháng cự 1	870	880
Kháng cự 2	880	900



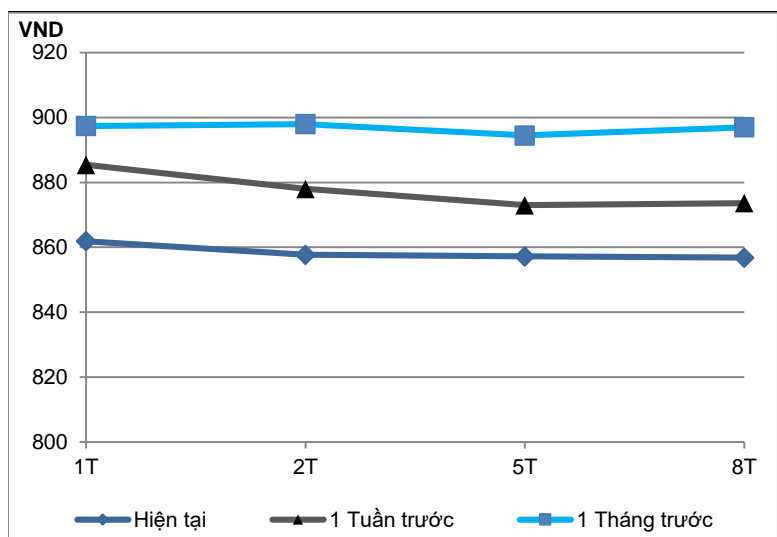
Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hie.u.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn

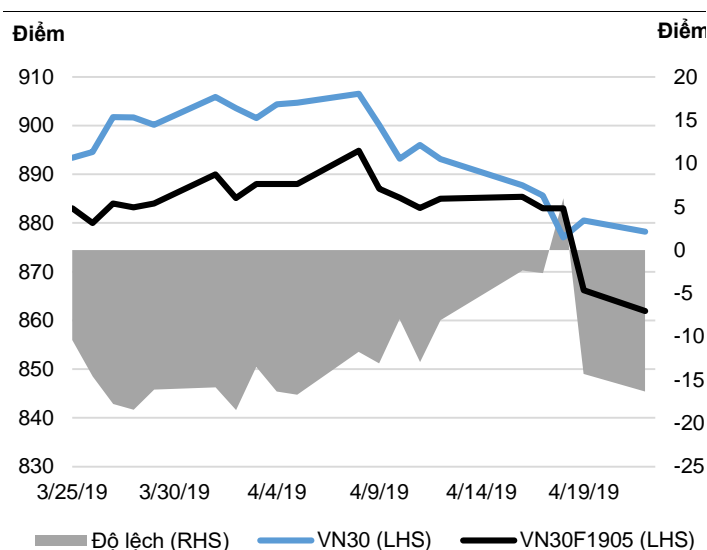
HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Giá đóng cửa	+/-	+/- %	KLGD	KL Mở	Ngày thanh toán cuối cùng	Thời gian còn lại
	Đơn vị: Điểm	Điểm	%	cp/hợp đồng	hợp đồng		ngày
VN30 Index	878.2	-2.3	-0.3%				
VN30F1905	861.9	-4.3	-0.5%	70,407	18,684	16/05/2019	26
VN30F1906	857.7	-6.3	-0.7%	289	510	20/06/2019	61
VN30F1909	857.2	-5.8	-0.7%	45	203	19/09/2019	152
VN30F1912	856.8	-3.2	-0.4%	92	38	19/12/2019	243

Đường Cong Giá HĐ Tương Lai



Độ lệch basis giữa VN30 vs VN30F1905



Top cổ phiếu leader	Điểm tác động	Top cổ phiếu laggard	Điểm tác động
VIC	1.115	VNM	-2.144
VHM	0.542	TCB	-1.408
HPG	0.439	STB	-0.472
EIB	0.339	FPT	-0.348
SAB	0.331	SSI	-0.336

Top cổ phiếu tăng giá	%	Top cổ phiếu giảm giá	%
GAS	2.26	SSI	-3.08
VIC	1.63	DPM	-2.85
EIB	1.46	VNM	-2.56
VHM	1.12	CII	-2.31
SAB	1.04	TCB	-1.86

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
CII	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Công nghiệp	0.7%	23,250	5,759	63.2	1.2	1,009	54%	33,000	22,600
CTD	CTCP Xây dựng Coteccons	Công nghiệp	0.8%	119,500	9,127	7.0	1.1	167	46%	170,000	118,700
CTG	NH TMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	1.2%	20,500	76,330	14.1	1.1	5,749	30%	33,800	17,700
DHG	CTCP Dược Hậu Giang	Chăm sóc sức khỏe	0.6%	112,500	14,709	26.8	4.9	236	43%	121,000	72,700
DPM	TCT CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Nguyên vật liệu	0.4%	17,050	6,672	12.3	0.8	476	23%	23,700	16,100
EIB	NH TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	2.7%	17,400	21,392	32.4	1.4	247	30%	18,600	13,100
FPT	CTCP FPT	CNTT	3.5%	47,900	29,536	11.2	2.4	740	49%	54,261	38,500
GAS	TCT Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	1.6%	108,600	207,855	18.5	4.6	562	4%	136,000	70,000
GMD	CTCP Gemadep	Công nghiệp	1.0%	25,450	7,557	4.1	1.3	426	49%	29,900	23,000
HDB	NH TMCP Phát Triển TP.HCM	Tài chính	3.0%	28,100	27,566	9.7	1.8	1,278	26%	49,700	27,500
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	6.4%	31,850	67,646	7.9	1.7	4,740	40%	44,571	27,000
MBB	NH TMCP Quân đội	Tài chính	4.0%	21,400	45,227	7.1	1.4	4,785	20%	27,731	18,050
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.2%	87,900	102,241	19.2	3.5	687	40%	99,400	71,000
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.7%	83,000	36,764	12.4	4.1	550	49%	98,252	74,252
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	2.9%	57,300	53,315	16.2	2.7	554	7%	74,700	49,300
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	2.1%	98,500	16,450	15.4	4.4	276	49%	125,333	75,000
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.8%	31,000	9,612	5.4	1.0	572	49%	38,150	29,150
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	0.8%	31,000	17,596	82.4	3.0	5,330	3%	87,800	30,300
SAB	TCT CP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.7%	243,000	155,831	37.8	10.4	31	63%	267,500	193,800
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.8%	18,250	9,584	40.9	1.7	1,513	11%	21,557	12,547
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	1.2%	25,200	12,831	9.7	1.4	1,537	60%	42,100	24,900
STB	NH TMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.1%	11,550	20,832	11.6	0.8	3,782	14%	15,500	9,670
TCB	NH TMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.5%	23,750	83,044	9.6	1.6	2,398	23%	36,333	23,250
VCB	NH TMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	3.9%	67,900	251,833	16.7	3.9	1,176	24%	70,000	46,800
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	5.6%	90,000	301,456	20.0	7.0	733	15%	97,600	60,000
VIC	Tập đoàn Vingroup	Bất động sản	7.9%	111,900	357,142	88.1	6.3	788	9%	122,500	81,818
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	4.9%	114,900	62,231	11.7	4.4	776	21%	171,583	107,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	9.3%	129,600	225,686	24.5	8.8	836	59%	158,750	111,500
VPB	NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	5.2%	19,350	47,538	6.5	1.4	2,272	23%	38,191	18,350
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	2.6%	33,850	78,831	32.8	2.8	2,278	32%	40,082	26,700

Liên hệ

Trụ sở chính HCM

Tầng 3, TNR Tower

180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP.HCM

Tel: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6898

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của **KIS** được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. **KIS** không đưa ra, một cách ẩn ý hay rõ ràng, bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng **KIS** cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của **KIS** có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của **KIS**.